

Bản án số: 42/2017/HSST
Ngày 27/10/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Văn Mười**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Hồng**

2. Ông **Đặng Văn Pé**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Hạnh**, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông **Lương Minh Hợp**, kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 44/2017/ HSST ngày 02 tháng 10 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. **Vi Văn T1**, sinh năm 1988, trú tại thôn B, xã K, huyện L, Lạng Sơn; dân tộc: Tày; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 5/12; con ông Vi Văn T4 và bà Lương Thị Y đều còn sống; có vợ và 01 con sinh năm 2007; tiền sự, tiền án: Không có; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2017 đến ngày 17/8/2017, nay tại ngoại; có mặt.

2. **Vi Văn N**, sinh năm 1988, trú tại thôn B, xã K, huyện L, Lạng Sơn; dân tộc: Tày; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/12; con ông Vi Văn T3 và bà Lộc Thị N đều còn sống; có vợ và 01 con sinh năm 2013; tiền sự, tiền án: Không có; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2017 đến ngày 15/8/2017, nay tại ngoại; có mặt.

3. **Lưu Văn C**, sinh năm 1989, trú tại thôn B, xã K, huyện L, Lạng Sơn; dân tộc: Tày; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; con ông Lưu Văn T1 và bà Hoàng Thị Đ đều còn sống; có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012; tiền sự, tiền án: Không có; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2017 đến ngày 22/8/2017, nay tại ngoại; có mặt.

4. **Vi Văn T2**, sinh năm 1987, trú tại thôn B, xã K, huyện L, Lạng Sơn; dân tộc: Nùng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 8/12; con ông Vi Văn V và bà Hoàng Thị I đều còn sống; có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012; tiền sự, tiền án: Không có; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2017 đến ngày 17/8/2017, nay tại ngoại; có mặt.

5. **Lưu Văn T5**, sinh năm 1990, trú tại thôn B, xã K, huyện L, Lạng Sơn; dân tộc: Tày; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Lưu

Văn T6 và bà Hoàng Thị N đều còn sống; có vợ, chưa có con; tiền sự, tiền án: Không có; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2017 đến ngày 15/8/2017, nay tại ngoại; có mặt.

NHẬN THẤY

Các bị cáo Vi Văn T1, Lưu Văn C, Vi Văn N, Lưu Văn T5, Vi Văn T2 bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 11/7/2017, Vi Văn T1, Lưu Văn C, Lưu Văn T5 đi chơi và gặp nhau ở ngã ba trong thôn B, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Trong lúc nói chuyện, Lưu Văn C hỏi Lưu Văn T5 và Vi Văn T1 “có đánh Liêng không?” với mục đích rủ đánh bạc với hình thức chơi “Liêng”. Lưu Văn T5 và Vi Văn T1 đều đồng ý rồi cả ba người đi bộ về nhà của Vi Văn T1 để đánh bạc. Đến nơi, Vi Văn T1 chuẩn bị các dụng cụ để đánh bạc và trải sẵn chiếu ra gian bếp. Trước khi chơi, Lưu Văn C dùng điện thoại cá nhân gọi rủ Vi Văn N đến tham gia đánh bạc, rồi Vi Văn T1, Lưu Văn C, Lưu Văn T5 ngồi xuống chiếu đánh bạc bằng hình thức “Liêng” được thua bằng tiền. Sau khi được Lưu Văn C rủ đánh bạc thì Vi Văn N dùng điện thoại cá nhân gọi rủ thêm Vi Văn T2 và Vi Văn N đi bộ đến nhà Vi Văn T1 trước, đến khoảng 22 giờ thì Vi Văn T2 mới đi bộ đến nhà Vi Văn T1 để đánh bạc. Công cụ sử dụng để đánh bạc là 01 bộ bài tú lơ khơ (loại bài tây có 52 quân). Ban đầu mỗi người đặt cửa 10.000 đồng, sau đó sẽ có một người chơi chia bài cho những người tham gia đánh bạc mỗi người 03 (ba) quân bài, số bài thừa để dưới chiếu bạc không dùng đến, người chia bài được quyền tổ thêm tiền cho người bên tay phải chơi, số tiền tổ thấp nhất là 10.000 đồng, cao nhất là 100.000 đồng, nếu không theo thì úp bài và coi như thua ván đó, nếu theo thì giữ bài và được quyền tổ thêm cho người bên phải tiếp theo. Cứ chơi theo lượt như vậy đến khi không ai theo nữa thì người tổ cuối cùng là người thắng. Nếu sau 3 vòng chơi vẫn có 2 người chơi trở lên thì lật bài tính điểm, cách thức tính điểm ưu tiên theo thứ tự “sáp”, “liêng”, “ảnh” rồi mới cộng điểm. “Sáp” là 3 quân bài có thứ tự giống nhau khác chất, nếu có nhiều sáp thì sáp nào có thứ tự to hơn là sáp to hơn. “Liêng” là 3 quân bài có thứ tự liên kề nhau, nếu có nhiều liêng thì liêng nào có thứ tự to hơn là liêng to hơn (nếu thứ tự giống nhau thì ưu tiên theo chất rô, cơ, nhép, bích). “Ảnh” là 3 quân bài có thứ tự J, Q, K (không liên nhau hay giống nhau), nếu có nhiều ảnh thì ảnh nào có thứ tự to hơn là ảnh to hơn (thứ tự giống nhau thì ưu tiên theo chất rô, cơ, nhép, bích). Cách cộng điểm, cộng số điểm của 3 quân bài lại và lấy số thứ tự ở hàng đơn vị làm điểm, thấp nhất là 0 điểm, cao nhất là 9 điểm, các quân bài J, Q, K tính là 0 điểm, nếu có nhiều điểm bằng nhau thì ưu tiên theo chất rô, cơ, nhép, bích. Khi chơi không cố định người cầm cái (chia bài và tổ), người thắng ở ván chơi sẽ được chia bài và tổ ở ván tiếp theo. Quá trình đánh bạc, Vi Văn T1 để một cốc nhựa trên chiếu để thu tiền hồ của những người cùng đánh bạc mỗi lần từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Lộc Bình phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ trên chiếu bạc là 5.080.000 đồng (năm triệu không trăm tám mươi nghìn đồng), 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 (năm mươi hai) quân bài, 01 (một) cốc nhựa màu xanh, 01 (một) ghế nhựa màu đỏ, 01 (một) ghế gỗ (loại ghế không lưng tựa) màu nâu, 01 (một) chiếu nhựa màu trắng

- xanh - vàng đã cũ. Thu giữ trên người: Vi Văn T1 1.700.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu ITEL, vỏ màu tím than; Vi Văn N 900.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu NOKIA 105, vỏ màu đen; Lưu Văn C 906.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu IPHONE 4S, vỏ màu đen; Vi Văn T2 700.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu NOKIA 1200, vỏ màu xám; Lưu Văn T5 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen.

Tại bản cáo trạng số: 44/KSĐT-TA ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình đã truy tố các bị can Vi Văn T1, Lưu Văn C, Vi Văn N, Lưu Văn T5, Vi Văn T2 hành vi phạm tội: Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Qua thẩm vấn công khai, tranh tụng tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Các bị cáo Vi Văn T1, Lưu Văn C, Vi Văn N từ 9 đến 12 tháng tù và Lưu Văn T5, Vi Văn T2 từ 6 đến 9 tháng tù đều cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Vi Văn T1, Lưu Văn C, Vi Văn N, Lưu Văn T5, Vi Văn T2 không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập ít, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 9.286.000 đồng (chín triệu hai trăm tám mươi sáu nghìn đồng); hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu NOKIA 105, vỏ màu đen của Vi Văn N; 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu IPHONE 4S, vỏ màu đen của Lưu Văn C; 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu NOKIA 1200, vỏ màu xám của Vi Văn T2.

Trả lại cho chủ sở hữu: Vi Văn T1, 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu ITEL, vỏ màu tím than; Lưu Văn T5 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, 01 (một) cốc nhựa màu xanh, 01 (một) ghế nhựa màu đỏ, 01 (một) ghế gỗ (loại ghế không lưng tựa) màu nâu, 01 (một) chiếu nhựa màu trắng - xanh - vàng đã cũ.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Vi Văn T1, Vi Văn N, Lưu Văn C, Vi Văn T2, Lưu Văn T5, đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như sau: Khoảng 22 giờ 20 phút ngày 11 tháng 7 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã bắt quả tang các đối tượng tham gia đánh bạc với hình thức chơi “Liêng”, sát phạt nhau bằng tiền tại nhà bếp của Vi Văn T1, thôn B, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn gồm Vi Văn T1, Vi Văn N, Lưu Văn C, Vi Văn T2, Lưu Văn T5 và tang vật thu giữ trên chiếu bạc

số tiền 5.080.000 đồng (năm triệu không trăm tám mươi nghìn đồng), 52 quần bài, 01 (một) cốc nhựa màu xanh, 01 (một) ghế nhựa màu đỏ, 01 (một) ghế gỗ (loại ghế không lưng tựa) màu nâu, 01 (một) chiếu nhựa màu trắng - xanh - vàng đã cũ. Thu giữ trên người của các bị cáo với tổng số tiền là 4.206.000 đồng (bốn triệu hai trăm linh sáu nghìn đồng) khoản tiền này các bị cáo đều khai nhận là dùng để đánh bạc và 05 (năm) điện thoại di động các loại đã qua sử dụng. Lời khai đó của 05 bị cáo phù hợp với các bản cung khai trước đây tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Từ những nhận xét, đánh giá các chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở pháp lý xác định các bị cáo Vi Văn T1, Vi Văn N, Lưu Văn C, Vi Văn T2, Lưu Văn T5 đã phạm tội: **Đánh bạc** theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng không tốt đến dư luận quần chúng nhân dân, bởi vậy việc phạm pháp đó của các bị cáo là phải được xử lý nghiêm minh, thỏa đáng.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, tính chất, mức độ phạm tội với quy mô không lớn, lượng tiền để sát phạt nhau ít. Vai trò các bị cáo tham gia đánh bạc, Lưu Văn C là người đề xướng, rủ rê người khác đánh bạc, giữ vai trò chính trong vụ án này, Vi Văn T1 là người tạo điều kiện, chuẩn bị các dụng cụ cho các bị cáo khác đánh bạc tại gian nhà bếp của mình, còn bị cáo Vi Văn T2 được bị cáo Vi Văn N rủ rê, bị cáo Lưu Văn T5 tham gia đánh bạc (3 bị cáo T2, N, Lưu Văn T5) đều là vai trò thứ yếu.

Xét nhân thân các bị cáo: Vi Văn T1, Lưu Văn C, Vi Văn N, Lưu Văn T5, Vi Văn T2 đều là những người đã trưởng thành, nhận thức được đầy đủ việc làm đúng, sai của mình, nhưng vì do muốn kiếm lời bất chính nên đã tụ tập đánh bạc. Sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 48 Bộ luật hình sự là không có và ngoài lần phạm tội này luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, chưa bao giờ bị kết án, bị xử lý vi phạm hành chính như vậy các bị cáo Vi Văn T1, Lưu Văn C, Lưu Văn T5, Vi Văn T2 đều được coi là có nhân thân tốt.

Đối với bị cáo Vi Văn N có 01 tiền sự bị Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự, mức phạt 100.000 đồng từ ngày 12 tháng 5 năm 2006, nhưng tính đến ngày phạm tội 11/7/2017 đã hết thời hạn được hơn 10 năm.

Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Nghị quyết số: 01/2013/NQ-HĐTP, ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự về án treo và xác nhận của Ủy ban nhân dân xã K, ngày 25 tháng 10 năm 2017 do Chủ tịch Lộc Văn Đ ký về bản thân và gia đình chấp hành tốt chủ chương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Vi Văn T1, Lưu Văn C, Vi Văn N, Lưu Văn T5, Vi Văn T2 đủ điều kiện để áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự cho các bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp

luật được cải tạo tại địa phương vẫn đảm bảo được tính răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh, ngày 28/7/2017 của Công an huyện Lộc Bình thì các bị cáo Vi Văn T1, Lưu Văn C, Vi Văn N, Lưu Văn T5, Vi Văn T2 nguồn thu nhập ít ỏi chủ yếu từ trồng trọt, chăn nuôi phụ thuộc vào mùa vụ không ổn định, không có tài sản riêng. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung

Vật chứng vụ án:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Tiền và đồ vật liên quan đến tội phạm.

- Số tiền 9.286.000 đồng (chín triệu hai trăm tám mươi sáu nghìn đồng).

- Hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu NOKIA 105, vỏ màu đen của Vi Văn N; 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu IPHONE 4S, vỏ màu đen của Lưu Văn C; 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu NOKIA 1200, vỏ màu xám của Vi Văn T2.

Tịch thu tiêu hủy: Đồ vật liên quan đến tội phạm.

- 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, 01 cốc nhựa màu xanh, 01 ghế nhựa màu đỏ, 01 ghế gỗ màu nâu, 01 chiếu nhựa màu trắng - xanh - vàng đã cũ.

Trả lại cho chủ sở hữu: Tài sản không liên quan đến tội phạm.

- Vi Văn T1, 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu ITTEL, vỏ màu tím than.

- Lưu Văn T5 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Bình đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ghi ngày 29/9/2017 lập tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

Hội đồng xét xử thấy rằng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về phần hình phạt đối với các bị cáo và hướng xử lý vật chứng như vậy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Các bị cáo Vi Văn T1, Lưu Văn C, Vi Văn N, Lưu Văn T5, Vi Văn T2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước theo khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Vi Văn 1, Lưu Văn C, Vi Văn N, Lưu Văn T5, Vi Văn T2 đã phạm tội: **Đánh bạc.**

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự. Áp dụng khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 76; khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Các bị cáo.

1. **Vi Văn T1** 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo và 20 tháng thử thách thời gian tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. **Lưu Văn C** 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo và 20 tháng thử thách thời gian tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3. **Vi Văn N** 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo và 20 tháng thử thách thời gian tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

4. **Lưu Văn T5** 7 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo và 14 tháng thử thách thời gian tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

5. **Vi Văn T2** 7 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo và 14 tháng thử thách thời gian tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với cả 05 bị cáo.

Vật chứng vụ án:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 9.286.000 đồng (chín triệu hai trăm tám mươi sáu nghìn đồng).

- Hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu NOKIA 105, vỏ màu đen của Vi Văn N; 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu IPHONE 4S, vỏ màu đen của Lưu Văn C; 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu NOKIA 1200, vỏ màu xám của Vi Văn T2.

Tịch thu tiêu hủy.

- 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, 01 cốc nhựa màu xanh, 01 ghế nhựa màu đỏ, 01 ghế gỗ màu nâu, 01 chiếu nhựa màu trắng - xanh - vàng đã cũ.

Trả lại cho chủ sở hữu.

- Vi Văn T1, 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu ITTEL, vỏ màu tím than.

- Lưu Văn T5 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Bình đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ghi ngày 29/9/2017 lập tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

Án phí: Các bị cáo Vi Văn T1, Lưu Văn C, Vi Văn N, Lưu Văn T5, Vi Văn T2 phải chịu mỗi người 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo Vi Văn T1, Lưu Văn C, Vi Văn N, Lưu Văn T5, Vi Văn T2 được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình;
- Công an huyện Lộc Bình;
- Chi cục THADS huyện Lộc Bình;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Hoàng Văn Mười

